

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2023/HS-ST

Ngày: 11-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Viện và ông Nguyễn Quang Huy

Thư ký phiên tòa: Bà Vi Phương Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường tầng 2, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 208/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2023/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn B. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 25 tháng 6 năm 1965 tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Tổ 9, phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Trần Văn C, sinh năm 1938; và bà Công Thị H, sinh năm 1935; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn Minh Q, đã chết và có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Trần Thị L, sinh năm 1967, địa chỉ: Tổ 10, phường V, thành phố T, tỉnh T. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người chứng kiến: Ông Chu Quang C1. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 28/3/2023, tổ công tác Công an xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ trên địa bàn xã. Khi đến khu vực bãi đất trống gần Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên (thuộc xóm 10, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên), tổ công tác phát hiện 01 người đàn ông đang điều khiển 01 xe mô tô biển kiểm soát 20D1-021.75 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra và mời người chứng kiến. Quá trình kiểm tra, người đàn ông khai nhận họ tên là Trần Văn B. Kiểm tra người B, tổ công tác phát hiện trong túi áo khoác bên trái B đang mặc có 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng (B khai nhận đó là ma túy Heroine của B). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B và niêm phong vật chứng theo quy định và tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 20D1-021.75.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của B có khối lượng 0,310 gam lấy toàn bộ gửi giám định ký hiệu B.

Tại kết luận giám định số 551/KL-KTHS ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật thành sự Công an tỉnh Thái Nguyên cân xác định số chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu B gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,310 gam.

Quá trình điều tra, làm rõ hành vi của Trần Văn B như sau: Do bản thân nghiện ma túy, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20D1-021.75 (B khai nhận là mượn của Trần Thị Luyến, sinh năm 1967, địa chỉ: Tổ 10 phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên là em gái của B) đi từ nhà đến khu vực cổng Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, B gặp và mua được của 01 nam thanh niên không quen biết 02 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy màu bạc trắng với giá 400.000 đồng. Sau đó, B cất 02 gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như nêu trên. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Trần Văn B khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì niêm phong ký hiệu B chứa 0,307 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu.
- 01 bì niêm phong ký hiệu C chứa bì niêm phong ban đầu.
- 01 xe mô tô BKS: 20D1-021.75 đã qua sử dụng.

Hiện đang được B quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Cáo trạng số 224/CT-VKSTPTN ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS.
- Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 21 đến 24 tháng tù.
- Phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Trả cho bà Trần Thị Luyến 01 xe mô tô biển kiểm soát 20D1-021.75 đã qua sử dụng.
- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có đơn xin xét xử vắng mặt) và người chứng kiến, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người này, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt; việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn B khai nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Kết luận giám định; biên bản bắt người phạm tội quả tang; sơ đồ hiện trường; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người chứng kiến cùng vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở đã xác định:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, Trần Văn B đã có hành vi tàng trữ 0,310 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi B đang trên đường đi tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Trần Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi gây nguy hiểm cho xã hội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người nghiện ma túy.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

[7] Về hình phạt: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất, mức độ

nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng.

- 01 bì niêm phong ký hiệu B bên trong chứa 0,307 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu và 01 bì niêm phong ký hiệu C bên trong chứa bì niêm phong ban đầu. Xét thấy đây là vật liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVINA màu sơn xanh, biển kiểm soát 20D1-021.75 đã qua sử dụng, quá trình điều tra, xác minh xác định xe mô tô thuộc sở hữu của bà Trần Thị Luyến, sinh năm 1967, địa chỉ: Tổ 10 phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (là em gái của Trần Văn B). Bà Luyến cho B mượn xe để làm phương tiện đi lại, không biết việc B sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Bà Luyến có nguyện vọng xin lại chiếc xe làm phương tiện đi lại và sinh hoạt hằng ngày nên cần trả lại cho bà Luyến.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tại phiên tòa về điều luật áp dụng, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Đối với số ma túy bị thu giữ, Trần Văn B khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý nên không xem xét.

Đối với bà Trần Thị Luyến là người cho B mượn xe mô tô BKS 20D1-021.75. Quá trình điều tra xác định bà Luyến không biết B sử dụng xe để mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 136, 292, 293, 299, 329, 331, 333 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn B 21 (hai mươi một) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/3/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm B thi hành án.

2. Phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu B bên trong chứa 0,307 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Trần Đức Thủy, Lê Tuấn Anh và các dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên. 01 bì niêm phong ký hiệu C bên trong chứa bì niêm phong ban đầu, mặt sau có chuwxkys của Bàng Văn Tiến, Nguyễn Hữu Hùng, Nông Thanh Hòa, Chu Quang Cường, Trần Văn B và 03 dấu của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên.

- Trả lại cho bà Trần Thị Luyến 01 xe mô tô biển kiểm soát 20D1-021.75: Loại xe Hai bánh từ 50-175cm³. Nhãn hiệu WAVINA; Số loại KRSA; màu sơn xanh; dung tích xi lanh 97; số khung RLHHC08032Y37538, số máy HC08E0375375; Số chỗ ngồi: 2.

Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 396 ngày 10 tháng 8 năm 2023 giữa Công an Thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

5. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Linh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Viện – Nguyễn Quang Huy

Phạm Ngọc Linh